TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **115**/2023/QĐST - HNGĐ	*Chương Mỹ, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 92/2023/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 03 năm 2023 giữa:

**** Nguyên đơn***: Chị Bùi Thị Quỳnh C, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký HKTT: xóm Gò Đậu, thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

**** Bị đơn***: Anh Trần Văn N, sinh năm 1976.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: xóm Gò Đậu, thôn Phú Vinh, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **23** tháng **03** năm **2023** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Quỳnh C và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Bùi Thị Quỳnh C và anh Trần Văn N có hai con chung là Trần Đức Khôi sinh ngày 03/10/2003 và Trần Mai Linh, sinh ngày 14/8/2008.

Cháu Trần Đăng Khôi đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Toà án không xem xét, giải quyết.

Giao cháu Trần Mai Linh cho anh Trần Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Linh trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Bùi Thị Quỳnh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị Quỳnh C và anh Trần Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Bùi Thị Quỳnh C và anh Trần Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị Quỳnh C tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn)* đồng. Chị Bùi Thị Quỳnh C đã nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí *(theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076639 ngày 23/03/2023)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Chị Bùi Thị Quỳnh C được hoàn trả **150.000** *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Nghĩa (số 02/2003);
- Lưu VP, HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng L